TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DI LINH** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2022/HS-ST
Ngày: 07-01-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Văn Chiến

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Ngọc Hà;

Bà Lê Thị Chung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Giáp Thị Thu Ly - Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Mai Văn Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 101/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 109/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Hoàng Văn K, sinh ngày 09 tháng 6 năm 1999, tại Lâm Đồng; nơi cư trú: Thôn H, xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Kh, sinh năm: 1974 và bà Vũ Thị T, sinh năm 1978; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; hiện đang tại ngoại tại thôn H, xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Cháu Nguyễn Văn T, sinh ngày 14/11/2004; địa chỉ: Thôn H, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng, vắng mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:* Ông Nguyễn Văn H, sinh năm: 1974, bà Doãn Thị T, sinh năm: 1982; địa chỉ: Thôn H, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng, là cha mẹ của cháu T, vắng mặt

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Hoàng Văn Kh, sinh năm: 1974; địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng, vắng mặt.

2. Anh Phạm Minh H, sinh năm: 1995; địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian tháng 07/2021, thông qua mạng xã hội Facebook, Hoàng Văn K có làm quen với Nguyễn Văn T, sinh năm 2004, trú tại: Thôn H, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng. Trong quá trình nhắn tin qua lại với nhau, T nhắn có 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển số: 49B1- 563.95 cần bán, K đồng ý mua và hẹn T mang xe sang nhà mình tại thôn H, xã H, huyện D để K xem xe. Đến ngày 04/8/2021, T chạy xe sang nhà Hoàng Văn K tại thôn H, xã H, huyện D để cho K xem xe. Sau khi xem xe K trả giá 27.500.000 đồng và yêu cầu T cho chạy thử xe, T đồng ý giao xe cho K chạy thử xe. Sau khi được giao xe K chạy thử và nảy sinh ý định sẽ chiếm đoạt xe để bán kiếm tiền tiêu xài cá nhân nên K chạy đi luôn không về trả lại xe cho T. K chạy xe vào xã H, huyện D liên hệ với Phạm Minh H, sinh năm: 1995, trú tại: Thôn Đ, xã H, huyện D gạ bán với giá 15.000.000 đồng nhưng anh H chỉ đồng ý mua với giá 10.00.000 đồng, K không đồng ý bán và chạy xe về nhà cất giấu. T thấy K không mang xe về trả đã nhắn tin, gọi điện đòi nhưng K vẫn không trả xe. Ngày 06/8/2021, K tiếp tục chạy xe đến nhà anh H ý định sẽ bán xe với giá 10.000.000 đồng (như anh H trả giá ban đầu) nhưng đến nơi anh H không có ở nhà nên K để xe máy luôn ở đó rồi về nhà. Ngày 06/8/2021, cháu T trình báo sự việc đến Công an xã Hòa Ninh, huyện Di Linh sau đó Công an xã Hòa Ninh, huyện Di Linh thu giữ xe giải quyết và chuyển cơ quan điều tra.

Vật chứng thu giữ: 01 giấy đăng ký xe số 026495 ghi ngày 05/01/2017; 01 giấy viết tay mua bán xe ngày 17/6/2021; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển số: 49B1- 563.95.

Tại Bản kết luận số: 647/KL-HĐĐG ngày 27/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Di Linh xác định giá trị của xe xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển số: 49B1- 563.95 là 23.950.000 đồng.

Quá trình điều tra K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 103/CT-VKS ngày 24/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Hoàng Văn K về tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"* theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi mà mình đã thực hiện như nội dung Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo, không có nội dung gì thay đổi. Bị cáo đều thống nhất và không thắc mắc gì về nội dung bản cáo trạng, các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng trình bày luận tội, tranh luận đối với bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Hoàng Văn K về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng số 103/CT-VKS ngày 24/11/2021 và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Văn K phạm tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"*. Qua phân tích đánh giá tính chất mức độ về hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; các Điều 38, 50; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn K từ 12 đến 15 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm nên không đề cập.

Về xử lý vật chứng: Đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp, chủ sở hữu hợp pháp không yêu cầu gì thêm nên không đề cập.

Bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Di Linh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, bị hại cháu Nguyễn Văn T, người đại

diện hợp pháp của cháu T là ông Nguyễn Văn H; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Hoàng Văn Kh vắng mặt; người đại diện hợp pháp của bị hại cháu Nguyễn Văn T là bà Doãn Thị T có đơn xin xét xử vắng mặt, xét thấy việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên căn cứ Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở xác định: Bị cáo Hoàng Văn K vào ngày 04/8/2021 đã mượn xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển số 49B1-563.95 của cháu Nguyễn Văn T chạy thử trước khi mua xe và hẹn sẽ quay lại ngay. Sau khi được cháu T giao xe nói trên thì bị cáo đã chạy xe đi mà không quay lại trả đúng thời gian đã hứa với cháu T mà mang đi bán, sau khi không bán được thì mang đi cất giấu nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản là chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển số 49B1- 563.95 của anh cháu Nguyễn Văn T trị giá 23.950.000 đồng. Hành vi của bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản",* tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

[5] Về quyết định hình phạt: Bị cáo là người đã thành niên và nhận thức được hành vi lợi dụng sự tin tưởng của người khác để có được tài sản là chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển số 49B1- 563.95 của cháu Nguyễn Văn T sau đó mang đi bán và khi không bán được giá như bị cáo mong muốn thì bị cáo lại mang đi cất giấu mà không trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là hành vi vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện là thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Hành vi của bị cáo thực hiện không chỉ trực tiếp xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội mà còn gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương nên cần xử phạt bị cáo hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Do đó để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ, nhân

thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất hành vi mà bị cáo đã gây ra, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo tài liệu chứng cứ thu thập có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên toà thể hiện bị cáo không có việc làm ổn định, không có thu nhập, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm, người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến, yêu cầu gì thêm nên không đề cập.

[8] Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại 01 giấy đăng ký xe số 026495 và 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển số 49B1- 563.95 cho bị hại, bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập.

[9] Trong vụ án này, có anh Phạm Minh H là người mà bị cáo K đến nhà trao đổi để bán xe và gửi xe nhưng do anh Hoàng không biết tài sản do bị cáo phạm tội mà có nên không có cơ sở để xử lý anh Phạm Minh H về hành vi chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn K phạm tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"*.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; các Điều 38, 50; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt Hoàng Văn K 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt giam thi hành án.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Hoàng Văn K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Phạm Minh H có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại cháu T; người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Nguyễn Văn H,

bà Doãn Thị T; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Hoàng Văn Kh vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Di Linh;
- Công an huyện Di Linh;
- Chi cục THADS huyện Di Linh;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- BP THA;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Văn Chiến